

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-62/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 31 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 01/02/2026 đến ngày 10/02/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục được tăng cường kèm front lạnh sau ổn định và suy yếu dần, khoảng ngày 6-7/2 được tăng cường trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 31/01/2026							Ngày 01/02/2026							Ngày 02/02/2026						Ngày 03/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	19	0	11	NW	2	94		25	4	88	NW	2	85		20	25	89	N	3		20	24	97	N	3	
Hoài Ân	21	0	9	N	1	91		29	0	11	N	1	69		21	26	85	N	5		22	25	82	NE	5	
Hoài Nhơn	21	0	12	N	3	86		27	0	14	N	3	73		21	25	90	N	6		21	25	87	N	5	
Phù Mỹ	21	0	11	N	3	90		29	0	9	N	3	68		21	26	90	N	6		21	25	87	N	7	
Phù Cát	21	0	12	N	2	88		29	0	11	N	2	63		22	28	85	N	7		23	27	82	NE	7	
An Nhơn	21	14	82	N	2	90		28	0	5	W	2	71		22	27	82	N	5		22	26	88	N	5	
Vĩnh Thạnh	20	0	5	N	1	91		27	0	8	N	2	73		21	25	83	NE	5		21	25	88	NE	6	
Tây Sơn	21	0	14	N	1	91		29	0	9	W	1	65		22	28	88	N	6		23	27	83	NE	5	
Vân Canh	20	1	84	N	3	94		28	0	9	N	3	72		20	28	89	N	5		20	26	87	NE	5	
Tuy Phước	21	0	5	N	1	91		28	0	11	W	1	65		22	28	82	N	6		23	27	92	NE	5	
Cát Tiến	21	13	82	N	2	93		27	0	12	W	2	73		21	26	94	N	6		22	25	84	NE	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 31/01/2026							Ngày 01/02/2026							Ngày 02/02/2026						Ngày 03/02/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	21	8	93	N	2	93		27	0	6	W	2	73		21	26	94	N	6		22	25	91	NE	5	
Pleiku	14	0	5	N	2	84		26	0	10	N	3	55		15	25	12	NE	6		16	26	15	E	6	
Đak Đoa	15	0	8	N	2	84		26	0	6	N	3	55		15	26	16	NE	6		18	27	11	E	6	
Mang Yang	16	0	6	NE	4	78		25	0	13	NE	3	60		15	25	10	NE	7		18	26	16	E	7	
Ia Ly	16	0	5	E	2	83		29	0	13	E	2	52		16	29	19	NE	7		16	29	12	NE	7	
Ia Grai	18	0	6	E	2	69		30	0	8	NE	1	37		19	30	11	E	5		20	30	17	E	4	
Đức Cơ	19	0	13	E	2	71		30	0	9	NE	1	37		19	30	13	E	5		20	30	14	E	5	
Chư Prông	16	0	12	E	5	84		27	0	6	NE	5	51		17	27	17	E	7		19	28	12	E	6	
Ia Mơ	16	0	10	E	5	84		27	0	11	NE	5	51		17	27	16	E	7		19	28	15	E	6	
Chư Sê	16	0	13	SE	1	87		28	0	5	N	1	51		16	28	14	E	7		20	29	18	E	6	
Chư Puh	18	0	7	E	6	83		29	0	10	E	5	49		19	29	10	E	8		20	28	19	E	9	
Kbang	17	0	11	N	2	93		25	0	13	N	3	80		18	25	91	NE	6		19	25	90	NE	6	
An Khê	18	0	10	NE	3	91		28	0	14	N	3	63		20	26	17	NE	7		20	26	17	NE	8	
Đak Pơ	17	0	13	N	3	90		27	0	13	N	3	64		19	26	11	NE	7		20	26	14	NE	8	
Kông Chro	18	0	5	NE	4	89		29	0	10	N	4	60		19	27	17	NE	8		21	27	12	NE	8	
Ayun Pa	20	0	6	S	2	88		30	0	13	S	1	52		21	30	12	NE	4		23	30	16	E	5	
Ia Pa	21	0	10	E	3	85		30	0	10	NE	4	56		22	30	13	NE	7		22	29	11	NE	8	
Phú Thiện	21	0	8	SE	2	84		30	0	9	E	2	51		22	30	15	NE	7		23	30	17	NE	8	
Phú Túc	21	0	12	SW	2	86		30	0	14	SW	1	52		21	30	14	E	4		23	30	18	E	4	

Địa điểm	Ngày 04/02/2026				Ngày 05/02/2026				Ngày 06/02/2026				Ngày 07/02/2026				Ngày 08/02/2026				Ngày 09/02/2026				Ngày 10/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	21	26	74		20	27	24		19	30	17		20	26	71		20	24	88		20	26	69		20	26	62		81
Hoài Ân	22	28	81		21	28	29		20	30	20		22	28	18		21	25	70		21	27	69		21	27	73		30
Hoài Nhơn	22	27	83		21	28	25		19	28	29		20	28	83		21	24	73		21	26	70		21	26	71		40
Phù Mỹ	22	28	83		21	28	15		21	30	16		22	28	26		21	25	73		20	27	72		20	27	66		24
Phù Cát	22	29	71		21	30	17		21	30	26		22	30	27		22	26	66		22	28	61		22	28	70		15
An Nhơn	22	28	76		21	29	28		21	29	73		21	28	15		21	25	61		21	27	66		21	27	61		28
Vĩnh Thạnh	22	27	81		20	28	19		20	30	28		21	27	23		21	24	69		20	26	63		20	26	69		23
Tây Sơn	22	29	74		22	29	20		22	30	28		22	29	16		22	26	70		22	28	60		22	28	60		24
Vân Canh	21	28	73		21	28	18		20	29	28		20	28	17		20	26	73		20	28	64		20	27	61		31
Tuy Phước	22	29	70		22	29	25		22	30	23		22	29	27		22	26	74		22	28	69		22	28	63		24
Cát Tiến	22	27	84		22	28	27		22	29	17		22	27	84		21	25	68		22	26	72		21	26	67		30
Quy Nhơn	22	27	76		22	28	24		22	29	19		22	27	77		21	25	69		22	26	62		21	26	72		30
Pleiku	16	25	18		16	28	15		16	30	27		16	27	16		16	25	35		16	25	30		16	25	29		0
Đak Đoa	18	26	16		16	29	20		16	30	26		18	27	23		17	25	37		17	26	34		17	26	28		0
Mang Yang	18	25	22		16	29	24		17	29	15		18	26	20		17	25	29		16	25	30		16	25	33		0
Ia Ly	16	30	20		16	30	28		16	30	23		16	30	16		16	28	32		16	29	25		16	29	33		0
Ia Grai	20	30	20		19	30	25		18	30	18		20	30	17		20	31	34		19	30	38		19	30	27		0
Đức Cơ	20	30	23		20	30	22		19	30	17		20	30	16		21	30	30		20	30	25		20	30	38		0
Chư Prông	19	27	27		17	29	29		17	30	28		18	28	15		18	26	35		17	27	26		17	27	27		0
Ia Mơ	19	27	27		17	29	19		17	30	19		18	28	16		18	26	27		17	27	36		17	27	35		0
Chư Sê	19	27	28		18	30	20		18	31	15		19	29	29		19	26	31		18	27	35		18	27	32		0
Chư Pưh	21	29	17		20	30	28		19	31	19		21	29	19		20	28	34		20	29	27		20	29	26		0

Địa điểm	Ngày 04/02/2026				Ngày 05/02/2026				Ngày 06/02/2026				Ngày 07/02/2026				Ngày 08/02/2026				Ngày 09/02/2026				Ngày 10/02/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	19	23	81		17	28	18		18	30	28		19	24	17		18	21	64		18	24	71		18	24	61		14
An Khê	20	26	22		19	28	15		19	29	22		19	26	16		20	24	72		19	26	27		19	26	31		8
Đak Pơ	20	26	26		18	28	19		18	29	23		19	27	71		19	24	65		19	25	69		19	25	69		8
Kông Chro	21	28	20		19	29	29		19	30	17		20	28	26		20	25	34		20	27	32		20	27	30		3
Ayun Pa	23	30	23		22	32	27		22	31	25		22	30	20		23	30	31		23	30	25		23	30	25		3
Ia Pa	23	30	25		22	30	15		21	31	17		23	30	24		22	29	34		22	29	26		22	29	26		1
Phú Thiện	23	30	23		22	32	26		22	31	22		23	30	24		23	30	26		23	30	60		23	30	62		2
Phú Túc	23	30	22		22	32	20		22	31	19		22	31	29		23	30	33		23	30	39		23	30	39		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 01/02/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar